TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 704/2017/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1013/2017/TLST- HNGĐ ngày 20/10/2017 về Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa những người yêu cầu:

- Chị Phạm Như L , sinh năm: 1982; Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: Số 4 ngõ G, phố L, phường M, quận Đ, Hà Nội.

- Anh Mai Văn H, sinh năm: 1979; Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: Số 4 ngõ G, phố L, phường M, quận Đ, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Phạm Như L và anh Mai Văn H .**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Xác nhận chị Phạm Như L và anh Mai Văn H có 02 con chung, là: Mai Hùng M (nam) sinh ngày 15/12/2006 và Mai Khoa N (nam) sinh ngày 15/1/2012. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị khi ly hôn: Chị Phạm Như L trực tiếp

nuôi dưỡng cả 02 con chung; Anh Mai Văn H cấp dưỡng nuôi 02 con chung 6.000.000 (sáu triệu) đồng/tháng (cụ thể: 3.000.000 đồng/01 con chung/tháng). Việc cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 11/2017 cho đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh Mai Văn H có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Phạm Như L và anh Mai Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ: Chị Phạm Như và anh Mai Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Như L nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm (Đã nộp tại biên lai số 0006291 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Các đương sự;
-UBNDphường Văn Miếu, Đống Đa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 265/2017/QĐST- HNGĐ	*Đống Đa, ngày 28 tháng 4 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số số 363/2017/TLST- HNGĐ ngày 18/4/2017 về Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa những ng- ời yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị Vân Anh, sinh năm: 1982; Nơi ĐKHKTT và c- trú tại: Số 3 ngách 100/20 phố Tây Sơn, ph- ờng Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

- Anh Vũ Tuấn Anh, sinh năm 1983; Nơi ĐKHKTT và c- trú tại: Số 3 ngách 100/20 phố Tây Sơn, ph- ờng Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Vân Anh và anh Vũ Tuấn Anh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Xác nhận chị Vân Anh, anh Tuấn Anh có 02 con chung, là: Vũ Nhật Anh (nam) sinh ngày 04/11/2002 và Vũ Hoàng Anh (nam) sinh ngày 27/2/2005; Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị khi ly hôn: giao 02 con chung cho anh Vũ Tuấn Anh trực tiếp nuôi d- ỡng; Tạm hoãn việc cấp d- ỡng nuôi 02 con chung đối với chị Nguyễn Thị Vân Anh cho đến khi 02 con chung tr- ởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị Vân Anh có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung không ai đ- ợc ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Vân Anh, anh Tuấn Anh không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về vay nợ: Chị Vân Anh, anh Tuấn Anh cùng xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vân Anh nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Vân Anh đã nộp tại biên lai số 0005492 ngày 18/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Các đ- ơng sự;
- UBND ph- ờng Quang Trung, Đống Đa;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN THẮNG

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 594/2016/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Pháp lệnh số 10/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự ngày 11 tháng 11 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 875/2016/TLST- HNGĐ ngày 18/10/2016 giữa:

- **Anh Phạm Đình Yên** - sinh năm: 1974.

Địa chỉ: P107, G1 TT Học viện Ngân hàng, ph- ờng Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thị Bích Ngọc** - sinh năm: 1975.

Địa chỉ: P107, G1 TT Học viện Ngân hàng, ph- ờng Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự ngày 11 tháng 11 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Đình Yên và chị Nguyễn Thị Bích Ngọc.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Về tình cảm: Anh Phạm Đình Yên và chị Nguyễn Thị Bích Ngọc cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.Về con chung: Xác nhận anh Yên và chị Ngọc có 02 con chung là Phạm Thị Minh Trang (nữ), sinh ngày 01/11/2001 và Phạm Hoàng Thái (nam) - sinh ngày 08/3/2004. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao cả 2 con chung cho chị Ngọc trực tiếp nuôi d- ỡng, anh Yên cấp d- ỡng nuôi con chung mỗi cháu 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 12/2016 đến khi con chung tr- ởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Yên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung không ai đ- ợc ngăn cản.

3. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Yên và chị Ngọc không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về vay nợ: Anh Yên và chị Ngọc xác nhận không có vay nợ của ai và không cho ai vay nợ. Ly hôn không yêu cầu Toà án giải quyết.

5- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Bích Ngọc chịu cả 200.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình (đã nộp theo biên lai số 4651 ngày 17/10/2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Các đ- ơng sự;
- L- u HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
Thẩm phán

Nguyễn Văn Thắng